|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG  KHOA LUẬT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  **----------o0o----------** |
|  | *Hà Nội, ngày…..tháng….năm 2016* |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**HỌC PHẦN: TIẾNG ANH PHÁP LÝ CƠ BẢN**

**1. Tên học phần** : **Tiếng anh pháp lý cơ bản**

**2. Tổng tín chỉ : 03**

**3. Bộ môn phụ trách giảng dạy**: Bộ môn Pháp luật Thương mại Quốc tế

**4. Mô tả học phần**

Tiếng Anh pháp lý cơ bản là môn khoa học pháp lý chuyên ngành bằng tiếng Anh cung cấp những kiến thức cơ bản về vốn từ chuyên ngành luật trong các lĩnh vực kinh doanh thương mại, kỹ năng viết, lập ngôn và làm quen với những mẫu văn bản thường gặp trong các giao dịch pháp lý thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại. Bên cạnh đó, môn học còn cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức pháp luật Anh Mỹ cơ bản nhằm giúp sinh viên có những hiểu biết nhất định về sự khác nhau trong sử dụng ngôn ngữ pháp lý bằng tiếng Anh và tiếng Việt.

**5. Mục tiêu học phần**

5.1. Về kiến thức

- Có những hiểu biết cơ bản về tiếng Anh pháp lý;

- Nắm được những vốn từ vựng cơ bản trong một số lĩnh vực kinh doanh thương mại;

- Nắm được quy tắc viết, quy tắc sử dụng từ, quy tắc lập văn bản sử dụng trong các giao dịch pháp lý thuộc các lĩnh vực nói trên;

5.2. Về kỹ năng

- Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong các giao dịch pháp lý cơ bản thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại.

- Vận dụng kiến thức về pháp luật Anh Mỹ để sử dụng tiếng Anh pháp lý trong các giao dịch pháp lý cơ bản thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại.

- Có kĩ năng bình luận, đánh giá nội dung các văn bản bằng tiếng Anh lý trong các giao dịch pháp lý cơ bản thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại.

5.3. Về thái độ

- Hình thành nhận thức và thái độ đúng đắn về văn phong sử dụng trong pháp luật Anh Mỹ.

- Hình thành thái độ khách quan đối với các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết chuyên nghiệp trong các giao dịch pháp lý cơ bản thuộc lĩnh vực kinh doanh thương mại.

**6. Nội dung học phần**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung chi tiết học phần** | **Phân bổ thời gian** | | | | **Ghi chú** |
| **Số tiết trên lớp** | | **Số giờ**  **tự học, tự nghiên cứu** | **Yêu cầu sinh viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **Bài 1. Nhập môn**  1.1. Vocabulary development  1.2. Bodies of law: Distinguish Civil law and English law  1.3. Distinguish adversary system of trial and inquisitorial system  1.4. Distinguish Types of law  1.5. Types of courts  1.6. Legal Latin | **2** | **4** | **3** | Read 1.1 and make a table comparing Civil law and English law  Do 1.2, 1.3 and make a table comparing the two  Read 2.1 and make a table comparing the two  Explain the words in p 10 and do Reading C  Draw a chart explaining court system in UK- using Reading D; then draw a chart for Vietnamese court system; do Reading E  Do 8.2, 8.3, 8.4  Do 8.1  Reading F: do 9.2, 9.3, 9.1, 10.1, 15.1, 13.1, 13.2 |  |
| **Bài 2. Company law- formation**  2.1. Company types  2.2. Company legal documents  2.3. Write a letter of advice | **1** | **2** | **3** | 3.3, 3.4  3.1, 3.2  4.1,4.2  Do Reading A, take it as example to prepare a speak of a type of company in Vietnam- speak in front of class (4 students for 4 types)  Use Reading D as a sample, ask students to name the paragraph;  Format sample is in 10.1  Do 10.2;  Do 11. |  |
| **Bài 3. Company law- Capitalization**   * 1. Contrasting information   2. Understanding legalese   3. Summarizing | **1** | **2** | **3** | 2.1, 2.2, Reading A; explain types of shares in Vietnamese Jsc  Introduce useful phrases in p 36 and prepare a speak comparing two types of shares in Vietnamese jsc.  4.1, 4.2  9.3, 9.4, 9.1, language focus 5 in p 47  Sample in 7, do the writing in 7 |  |
| **Bài 4. Compnay Law- M&A**  4.1. Presentation  4.2. Email  4.3. A minutes of meeting | **1** | **2** | **3** | Do Reading A- explain all the terms in Vietnamese  Do 3.1, 3.2, 4.1  Prepare a similar explanation of procedures to carry a shareholders’ meeting in a JSC in Vietnam or a member Council ‘s meeting in a Ltd in Vietnam  Use standard phrases in 12 and write an email for procedures that you have just presented above.  Sample in p 56, do the listening 7.1 and write a minute of meeting for the listening 7.1  File attached |  |
| **Bài 5. Contract Law**  **5.1.** Formation  5.2. Memorandum  5.3. Practice minute of meeting | **1** | **2** | **3** | 3.1, Reading A, 3.3, 3.4  8.1, 8.2, check list in p 72, 8.4  6.1, 6.2, write a memo based on the listening 6.2, ask students to exchange memo and check each other based on the check list  Listen 10.1, 9.1, 9.2 and write a minute of meeting for the negotiation between the two lawyers. |  |
| **Bài 6. Contract Remedies**  6.1 Remedies  6.2. Interview btw lawyer- client  6.3. Follow up email | **1** | **2** | **3** | 2.1, explain all the key words in Reading A, understand the difference between penalty & liquidated damages (3.1, 3.2, 3.3,3.5  Study the form in 10, read email in p 88 and practice the speaking in 11.  Read the form in 12.4 – work out the form in 12.2 and do Listening B – write a follow up email as the form; exchange the writing btw students to find out mistakes. |  |
| Bài 7. **Contract assignment & third party rights**  7.1. Develop an argument  7.2. Persuasive writing/ a closing argument  7.3. Prepare a law suit | **1** | **2** | **3** | Things to do in 6; Do 6.1, 6.2, 6.3;  Do 10 for p101- learn the structure in 10, do 9.1, 9.2, 9.3; Listening B, do the writing in 11.  Act as Keats’ lawyer to prepare a law suit based on 6. |  |
| Bài 8. **Employment law**  **8.1.** Follow up email  8.2. Advice email | **1** | **2** | **3** | Do Listening A: 3.1, 3.2;  Write a minute of meeting on phone for Listening A  Do listening B and write email of advice from Ms Brewer to her client based on the interview  12.1, 12.2, 12.3.  Revision |  |

**7. Phần tài liệu tham khảo**

**7.1. Giáo trình**

1. Amy Krois- Lindner, International Legal English, 2nd edition, Cambridge University Press.

**7.2. Tài liệu tham khảo**

1. Andrew Frost, English for Legal Professionals, Oxford University Press.

2. Gillian D. Brown & Sally Rice, Professional English In Use- Law, Cambridge University Press.

3. Nick Brieger & Joanna Kosta, Success with ILEC, Summertown Publishing.

4. Jeremy Walenn, English for Law in higher Education Studies- Course book, Garnet Education.

**8. Phương pháp đánh giá học phần**

**8.1. Đánh giá thường xuyên**

Điểm đánh giá thường xuyên bao gồm:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hình thức** | **Tỷ lệ** |
| Điểm chuyên cần và tham gia thảo luận | 10% |
| Điểm thuyết trình hoặc bài tập nhóm | 10% |

**8.2. Đánh giá định kì**

Điểm đánh giá định kỳ bao gồm:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hình thức** | **Tỷ lệ** |
| Điểm kiểm tra giữa kỳ | 20% |
| Thi kết thúc học phần | 60% |